

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13 – CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2026/HS-ST

Ngày: 29-5-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Kim Cương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Thanh Phương – Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường Ngã Bảy, thành phố Cần Thơ

2/ Ông Huỳnh Hoàng Sơn – Giáo viên trường Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Cây Dương, xã Hiệp Hưng, thành phố Cần Thơ.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Yến Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Ông Hồ Bảo Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ, xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số 34/2026/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2026/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Huỳnh Lê HA, Tên gọi khác: H; Sinh ngày 26/3/2003 tại H, thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: ấp M, xã H, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh LN, sinh năm: 1978 (còn sống); và bà Lê Thị HC, sinh năm: 1980 (còn sống); Có vợ: Trần Thị KH, sinh năm 2003; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 23/11/2025 đến ngày 02/12/2025 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Lê Thị AT, sinh ngày 06 tháng 4 năm 2012. (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp A, xã D, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Nguyễn ND, sinh năm: 1983. Là mẹ bị hại.(Có mặt).

Địa chỉ: ấp A, xã D, thành phố Cần Thơ.

2. Ông Lê VT, sinh năm: 1974. Là cha bị hại. (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp A, xã D, thành phố Cần Thơ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Phan Thị Ngọc Thanh, sinh năm: 1984 – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Cần Thơ. (Có mặt).

Đại diện cơ quan tổ chức nơi bị hại học tập, lao động và sinh hoạt:

1. Đại diện Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xã D, thành phố Cần Thơ: Bà Phan Thị Mộng Nghi – Chức vụ: Phó Bí thư Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xã D, thành phố Cần Thơ. (Có mặt).

2. Đại diện Trường Trung học cơ sở N: Ông Lê Duy Khánh – Chức vụ: Giáo viên trường Trung học cơ sở N, xã D, thành phố Cần Thơ. (Vắng mặt).

3. Người làm công tác xã hội: Ông Trần Thanh Đoàn – Chuyên viên phòng Văn hoá – Xã hội phụ trách người làm công tác xã hội trong hoạt động tư pháp người chưa thành niên thuộc Ủy ban nhân xã D, thành phố Cần Thơ. (Có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Trần Thị KH, sinh năm: 2003. (Có mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã H, thành phố Cần Thơ.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Trần CV, sinh năm 2006; (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp P, xã P, thành phố Cần Thơ.

2. Chị Nguyễn Thị MT, sinh ngày 07 tháng 10 năm 2013; (Vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Thị MT: Bà Nguyễn TH, sinh năm: 1990. (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: ấp A, xã D, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 20/11/2025, sau khi dự Lễ nhà giáo Việt Nam 20/11 ở Trường Trung học cơ sở N thuộc xã D, thành phố Cần Thơ, cháu Lê Thị AT, sinh ngày 06/4/2012 và cháu Nguyễn Thị MT, sinh ngày 07/10/2013 đến nhà của cháu Lê Nguyễn Yến Linh, sinh ngày 17/4/2013, ở ấp 6, xã D để nhậu, đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày thì nghỉ nhậu, cháu T2 và cháu T say nên nằm nghỉ, lúc này cháu L điện thoại cho bị cáo HA nói chuyện và rủ bị cáo HA đến nhà cháu Yến Linh chơi. Đến khoảng 18 giờ

cùng ngày, cháu L rủ cháu T2 và cháu T đi chơi lô tô, cháu T2 điều khiển xe đạp điện chạy một mình, còn cháu L và cháu T đi bộ được một đoạn thì bị cáo HA và Trần CV, sinh ngày 14/8/2006, ngụ ấp P, xã P, thành phố Cần Thơ mỗi người điều khiển 01 xe mô tô chạy đến, ghé lại nói chuyện với cháu L, cháu T2 và cháu T một lúc thì cháu L về nhà, Hoàng Anh điều khiển xe chở cháu T2, còn V điều khiển xe chở cháu T đến chợ Ngã Bảy chơi và mua đồ ăn thức uống. Sau đó, V chở cháu T vào nhà trọ Ngã Bảy thuê phòng số 6, bị cáo HA chở cháu T2 vào sau thuê phòng số 4. Sau khi nhận phòng, V chở bị cáo HA đi mua đồ nhậu, còn cháu T đi qua phòng của cháu T2 chơi, khoảng 30 phút thì bị cáo HA và V mua cá viên chiên và 01 bịch rượu trắng về đến nhà trọ, cả nhóm vào phòng số 6 cùng nhậu. Đến khoảng hơn 21 giờ cùng ngày thì nghỉ, bị cáo HA và cháu T2 về lại phòng số 4, tại đây bị cáo HA đã thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu T2 01 lần, sau khi quan hệ xong thì bị cáo HA và cháu T2 nằm ngủ.

Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 21/11/2025, V và cháu T đi qua phòng của bị cáo HA cùng ngủ. Đến khoảng 05 giờ sáng, bị cáo HA và T thấy V và cháu T đang quan hệ tình dục với nhau nên bị cáo HA hỏi cháu T2 “muốn làm nữa không”, cháu T2 trả lời: “làm thì làm”, bị cáo Hoàng tiếp tục thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu T2 lần thứ 2. Quan hệ tình dục xong cả 04 người nằm nói chuyện với nhau, sau đó cả nhóm trả phòng ra về. Bà Nguyễn ND là mẹ của cháu T2 không thấy cháu T2 về nhà nên đi tìm thì gặp được cháu T2, bà D hỏi nên cháu T2 kể lại toàn bộ sự việc cho bà D nghe, sau đó bà D đến Công an phường Ngã Bảy trình báo.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Huỳnh Lê HA đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 21/KLTDTETTPYCT ngày 28/11/2025 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế thành phố Cần Thơ, kết luận đối với Lê Thị AT, như sau:

1. Các kết quả chính:

- Màng trinh giãn rộng, rách cũ vị trí 03 giờ và 09 giờ.
- Hiện tại không ghi nhận tình trạng có thai.
- HTV Ab test nhanh: Âm tính.

2. Kết luận:

- Hiện tại toàn thân của Lê Thị AT không vết trầy xước, không vết bầm tím. Âm hộ và tầng sinh môn không vết trầy xước, không vết bầm tím; màng trinh giãn rộng, rách cũ vị trí 03 giờ và 09 giờ.

- Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế thì không quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với tổn thương màng trinh nên không có cơ sở khoa học để cho tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với tổn thương nêu trên. - Hiện tại không ghi nhận tình trạng có thai.

- Xét nghiệm HIV: Âm tính.

Tại Bản kết luận giám định số 2233/KL-KTHS ngày 31/12/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, kết luận:

Mẫu dịch ghi thu trong âm đạo của Lê Thị AT, sinh năm 2012 có tinh dịch người và có kiểu gen (AND) trùng với kiểu gen của Huỳnh Lê HA, sinh năm 2003.

Lưu các kiểu gen phân tích được tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ (BL 36).

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Huỳnh Lê HA phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Huỳnh Lê HA quá trình điều tra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại Lê Thị AT và được gia đình bị hại tự nguyện viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo HA.

Vật chứng trong vụ án: Không.

Về trách nhiệm dân sự. Đại diện hợp pháp của bị hại Lê Thị AT là bà Nguyễn ND yêu cầu bị cáo Huỳnh Lê HA bồi thường số tiền 80.000.000đ. Bị cáo HA và gia đình đã bồi thường số tiền 80.000.000đ. Bà D đã nhận đủ tiền và không yêu cầu.

Tại cáo trạng số 48/CT-VKS-KV13 ngày 17/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ đã quyết định truy tố Huỳnh Lê HA có lý lịch và hành vi phạm tội nêu trên ra trước Toà án nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ để xét xử về tội Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi theo điểm a khoản 2, Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2025.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ tham gia phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Huỳnh Lê HA theo tội danh và điều luật như quyết định cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2, Điều 145; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2025. Đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Lê HA với mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ 23/11/2025.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã khắc phục xong nên không đặt ra xem xét.

Về vật chứng: Không

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Thống nhất với tội danh, điều luật và khung hình phạt đối với bị cáo của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cần Thơ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa, người bị hại Lê Thị Anh Thư có đơn xin xét xử vắng mặt; đại diện hợp pháp bị hại ông Lê VT có đơn xin xét xử vắng mặt, đại diện Trường Trung học cơ sở N là ông Lê Duy Khánh có văn bản trình bày ý kiến và có đơn xin xét xử vắng mặt; người làm chứng Trần CV, Nguyễn Thị MT, người đại diện hợp pháp của Minh Thư mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Xét thấy sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng này không cản trở cho việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã công bố, bị cáo cho rằng việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật, bị cáo chỉ yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là phù hợp với nhau, đồng thời phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Huỳnh Lê HA là người đã thành niên có đủ khả năng nhận thức và

điều khiển hành vi nhưng trong khoảng thời gian là đêm 20/11/2025 và rạng sáng ngày 21/11/2025 tại phòng trọ số 4 nhà trọ Ngã Bảy thuộc khu vực 3, phường Ngã Bảy, thành phố Cần Thơ, lợi dụng bị hại Lê Thị AT thiếu hiểu biết và chưa nhận thức đầy đủ về quan hệ tình dục, bị cáo HA đã thực hiện hành vi giao cấu với cháu T2 02 lần khi cháu T có độ tuổi từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi. Hành vi của bị cáo Huỳnh Lê HA đã đủ yếu tố cấu thành tội Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, với tình tiết định khung tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên.

Tại bản kết luận giám định xâm hại tình dục trẻ em số 21/KLTDTE-TTPY ngày 28/11/2025 của Trung tâm pháp y thuộc thành phố Cần Thơ kết luận Lê Thị AT. Hiện tại toàn thân Lê Thị AT không vết trầy xước, không vết bầm tím. Âm hộ và tầng sinh môn không vết trầy xước, không vết bầm tím, màng trinh giãn rộng, rách cũ vị trí 03 giờ và 09 giờ.

- Xét nghiệm HIV: Âm tính.

Tại Bản kết luận giám định số 2233/KL-KTHS ngày 31/12/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, kết luận:

Mẫu dịch ghi thu trong âm đạo của Lê Thị AT, sinh năm 2012 có tinh dịch người và có kiểu gen (AND) trùng với kiểu gen của Huỳnh Lê HA, sinh năm 2003.

[2.2] Từ những phân tích như đã nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Lê HA phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” thuộc trường hợp định khung tăng nặng là phạm tội hai lần trở lên theo điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[2.3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của trẻ em, xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của trẻ em được pháp luật bảo vệ, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật.

[2.4] Trong quá trình xem xét áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt tương xứng đối với bị cáo.

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục 80.000.000đồng cho bị hại, phía bị hại làm đơn bãi nại cho bị cáo. Về nhân thân bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại

điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2.5] Với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên, xét cần có mức hình phạt tương xứng, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục cũng như đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[2.6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã khắc phục cho bị hại 80.000.000 đồng và bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[2.7] Về vật chứng: Không.

[2.8] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[2.9] Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 268, Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Lê HA phạm tội Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi.

1. Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 145, Điều 38, Điều 50, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Lê HA 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/11/2025.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã khắc phục cho bị hại xong và bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

3. Về vật chứng: Không.

4. Về án phí: **Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;** Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Huỳnh Lê HA phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b

và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, đại diện hợp pháp bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- VKSND khu vực 13 – Cần Thơ;
- Công an TP. Cần Thơ;
- Phòng THADS khu vực 13 - Cần Thơ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Ủy ban nhân dân xã H, TP. Cần Thơ
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Kim Cương